

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Xuân Chính;
- Bà Đặng Thị Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Khôi – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 73/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo Nguyễn Văn M, sinh năm 1985; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi sinh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TD2, xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: T chúa giáo; nơi ở hiện nay: Thôn VL, xã TC, huyện TH, tỉnh Hải Dương; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên cha: Nguyễn Văn K(tên gọi khác Nguyễn Văn K), sinh năm 1952; họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ Tư; họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; hiện gia đình bị cáo đều sinh sống tại xã TD, huyện LN, tỉnh BG;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 11/8/2020, bị Công an phường Tây TH, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 1.650.000 đồng (đã thi hành xong ngày 20/8/2020).

Nguyễn Văn M bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 31/8/2022, đến ngày 08/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Phạm Văn L, sinh năm 1985; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi sinh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TL, xã TQ, huyện TH, tỉnh Hải Dương nơi ở hiện nay: Khu dân cư PG, Xã TQ, huyện TH, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; họ tên cha: Phạm Văn Ph, sinh năm 1950; họ tên mẹ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1951; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ Tư; họ và tên vợ: Phạm Thị H,

sinh năm 1986; bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; hiện gia đình bị cáo đều sinh sống tại xã TQ, huyện TH, tỉnh Hải Dương;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 17/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự (Phạm Văn L đã bị tạm giữ từ ngày 18/10/2020 đến ngày 26/10/2020).

Phạm Văn L đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022, đến ngày 08/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị hại:

3.1 Đoàn Văn L, sinh năm 1993; trú tại thôn LD, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

3.2 Trần Trọng T, sinh năm 1968; trú tại thôn Lã Điện, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

3.3 Đỗ Đình TH, sinh năm 1970; trú tại thôn Hạ, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

3.4 Lê Thị H, sinh năm 1979; trú tại thôn Trùng Uyên, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

3.5 Nguyễn D, sinh năm 1980; trú tại thôn Hạ, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

3.6 Phạm Sơn V, sinh năm 1982; trú tại thôn Trùng Uyên, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; có mặt.

3.7 Đỗ ĐB, sinh năm 1979; trú tại thôn Thượng, xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

4.1 Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam (viết tắt là VIB); địa chỉ: Sailing Tower, 111A Pasteur, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng Giám Đốc; vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Hàn Ngọc V: Ông Hà Hoàng H - Giám đốc trung tâm quản lý nợ 2, khối ngân hàng bán lẻ, ngân hàng VIB; địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Hồng Hà, số 25 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Hà Hoàng H: Ông Chu Văn Thành và ông Nguyễn Văn Phong - Cán bộ Ngân hàng VIB; địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Hồng Hà, số 25 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; có mặt ông Thành.

4.2 Chị Phạm Thị Hiếu; sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Thanh Lanh, xã Thanh Quang, huyện Thành Hà, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M là người làm thuê cho Phạm Văn L tại xưởng kinh doanh ngôi màu cao cấp của L, ở thôn Vĩnh Linh, xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, chuyên buôn bán, lắp đặt ngôi màu cao cấp Suzoko Japan. M và L nhiều lần bán và lắp đặt ngôi màu cho các hộ dân ở xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, cả hai quan sát thấy nhiều hộ dân xã Điền Xá trồng cây cảnh có để nhiều cây cảnh trên vỉa hè đường liên xã số 06 và số 08 tại khu vực phía trước cổng các hộ dân, ban đêm không có ai trông coi.

Khoảng 21 giờ ngày 28/8/2022, M điều khiển xe ô tô tải biển số 34C-335.29 của L chở L từ xưởng kinh doanh của L đi bán và giao ngôi màu tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Sau khi đã bán và giao hết số ngôi màu cho khách, M nảy sinh ý định trộm cắp và rủ L đến khu vực xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định để trộm cắp cây cảnh của người dân để ven đường, L đồng ý. M điều khiển xe ô tô chở L đi trên Quốc lộ 21, khi đến khu vực cầu Vòi, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định thì M cho xe đỗ vào lề đường. M và L dùng băng dính màu xanh và dao có sẵn trên xe ô tô để cắt rồi dán đề lên biển số xe làm thay đổi biển số xe từ 34C-335.29 thành số 84C-885.20 và dán che toàn bộ phần chữ 02 bên hông thùng xe, với mục đích để không bị phát hiện và truy vết. Sau khi dán băng dính xong, M điều khiển xe chở L đi vào đường liên xã số 06 và số 08, xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 29/8/2022, L và M đến khu vực trước cổng nhà anh Đoàn Hữu Luân, ở thôn Lã Điền, xã Điền Xá, huyện Nam Trực, cả hai quan sát thấy tại khu vực trước cổng nhà anh Luân có để 02 cây nguyệt quế, L và M dừng xe, đến chỗ 02 cây, M và L dùng tay lay M cho cây bung gốc khỏi chậu, sau đó cả hai bê 02 cây nguyệt quế để lên thùng xe tải rồi điều khiển xe đi tiếp. Với hành vi và thủ đoạn tương tự, M và L lần lượt lấy thêm được 07 cây cảnh của 06 nhà dân tại xã Điền Xá như sau: 01 cây tùng la hán có 07 tán của nhà anh Trần Trọng T, ở thôn Lã Điền; 01 cây tùng la hán dáng long của nhà anh Đỗ Đình TH, ở thôn Hạ; 01 cây tùng la hán dáng long xé, 05 tán của nhà chị Nguyễn D, ở thôn Hạ; 01 cây tùng la hán dáng trực huyền của nhà chị Lê Thị H, ở thôn Trùng Uyên; 02 cây sung bonsai của nhà anh Phạm Sơn V, ở thôn Trùng Uyên; 01 cây me của nhà anh Đỗ ĐB ở thôn Thượng.

Khoảng 02 giờ 52 phút cùng ngày, sau khi lấy được 09 cây trên, M điều khiển xe ô tô chở L về nhà L ở khu dân cư Phúc Giới, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Trên đường đi về, M và L đã bóc băng dính dán đề lên biển số xe ô tô và phần chữ hai bên thùng xe. Khi về nhà L, M và L dùng 01 chiếc chép và 01 xe rùa để mang 03 cây tùng la hán, 01 cây me, 01 cây nguyệt quế, 01 cây sung từ trên xe tải xuống để trồng tại vườn nhà L, sau đó L và M mang 03 cây còn lại gồm: 01 cây nguyệt quế, 01 cây tùng la hán, 01 cây sung đến để tại xưởng làm việc của L.

Ngày 31/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực khám xét khẩn cấp xưởng làm việc của Phạm Văn L và cũng là nơi ở của Nguyễn Văn M; khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn L. Quá trình khám xét đã thu giữ toàn bộ tài sản mà M và L trộm cắp; ngoài ra còn thu giữ các tài sản sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu FOTON biển số 34C-335.29, loại ô tô tải có mui, số máy 4J28TCN002721, số khung RNHA65FFANT060493; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc và 01 Biên bản nghiệm thu và bàn giao

đối với chiếc xe ô tô biển số 34C-335.29; 01 Giấy biên nhận thể chấp chiếc xe ô tô biển số 34C-335.29 giữa Phạm Văn L cùng vợ là Phạm Thị Hiếu và Ngân hàng VIB chi nhánh Hải Dương; 02 cuộn băng dính màu xanh và 01 cuộn băng dính màu đen; 01 dao nhãn hiệu Kiwi dài 24 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 14cm, chuôi dao dài 10cm, thường dùng để gọt trái cây.

Ngày 02/9/2022, Phạm Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực để đầu thú và tự nguyện giao nộp đồ vật gồm: 01 chếp đánh cây bằng kim loại dài 1,61 mét, phần lưỡi chếp có kích thước dài rộng (0,4 x 0,14) mét, phần cán dài 1,21 mét, đã qua sử dụng; 01 xe rùa tự chế loại 01 bánh xe với đường kính bánh 0,39 mét, có kích thước dài, rộng, cao (1,25 x 0,57 x 0,53) mét, hai đầu tay cầm bọc nhựa màu đen dài 0,1 mét.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực, kết luận:

- 01 cây me dáng thác đổ có đặc điểm: Cao 0,9 mét, đường kính tán cây rộng 1,2 mét, chu vi gốc cây 0,6 mét, được đánh số thứ tự 01 có giá là 12.500.000 đồng;

- 01 cây nguyệt quế dáng làng có đặc điểm: Cao 1,3 mét, tán cây lớn nhất có kích thước (1,1 x 1,2) mét, chu vi gốc cây 0,8 mét, được đánh số thứ tự 02 có giá là 5.000.000 đồng;

- 01 cây nguyệt quế có đặc điểm: Cao 1,5 mét, đường kính tán cây rộng 0,95 mét, chu vi gốc cây 0,55 mét, được đánh số thứ tự 07 có giá 2.500.000 đồng;

- 01 cây sung bonsai có đặc điểm: Cao 1,0 mét, tán cây lớn nhất có kích thước (0,9 x 0,5) mét, chu vi gốc cây 0,5 mét, được đánh số thứ tự 03 có giá là 2.500.000 đồng;

- 01 cây sung bonsai có đặc điểm: Cao 0,46 mét, đường kính tán cây rộng 0,76 mét, chu vi gốc cây 0,33 mét, được đánh số thứ tự 09 có giá 500.000 đồng;

- 01 cây tùng la hán dáng long có đặc điểm: Cao 1,8 mét, tán cây lớn nhất có kích thước (1,4 x 1,2) mét, chu vi gốc cây 0,27 mét, được đánh số thứ tự 04 có giá là 4.000.000 đồng;

- 01 cây tùng la hán dáng long xé có đặc điểm: Cao 1,1 mét, có 05 tán, tán cây lớn nhất có kích thước (1,3 x 1,1) mét, chu vi gốc cây 0,5 mét, được đánh số thứ tự 05 có giá là 7.000.000 đồng;

- 01 cây tùng la hán dáng trực huyền có đặc điểm: Cao 1,2 mét, tán cây lớn nhất có kích thước (1,4 x 0,8) mét, chu vi gốc cây 0,22 mét, được đánh số thứ tự 06 có giá là 2.500.000 đồng;

- 01 cây tùng la hán có đặc điểm: Cao 0,8 mét, có 07 tán, đường kính tán cây rộng 0,55 mét, chu vi gốc cây 0,42 mét, được đánh số thứ tự 08 có giá là 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị 09 cây là: 40.500.000 đồng.

Toàn bộ tài sản mà Nguyễn Văn M, Phạm Văn L trộm cắp đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Trực trả lại cho bị hại, các bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự và đề nghị xử lý Nguyễn Văn M, Phạm Văn L theo pháp luật.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, ngân hàng Thương mại cổ phần quốc

tế Việt Nam xin nhận lại chiếc xe ô tô là tài sản thế chấp cho khoản Phạm Văn L và chị Phạm Thị Hiếu vay, để xử lý thu hồi nợ; Phạm Văn L và chị Phạm Thị Hiếu nhất trí.

Các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L bị Viện kiểm sát huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022; tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù của bản án số 25/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương, buộc Phạm Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không phạt bổ sung.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Ngân hàng VIB 01 xe ô tô tải có mui nhãn hiệu FOTON biển số 34C-335.29, số máy 4J28TCN002721, số khung RNHA65FFANT060493 cùng các giấy tờ đã thu giữ kèm theo. Tịch thu để tiêu hủy những tài sản sau: 02 cuộn băng dính màu xanh và 01 cuộn băng dính màu đen, 01 dao nhãn hiệu Kiwi, 01 chép đánh cây bằng kim loại, 01 xe rửa tự chế.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L không tranh luận gì, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai các bị cáo trong quá trình điều

tra, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng của vụ án; kết hợp với kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; trên cơ sở những chứng cứ này đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 02 giờ 52 phút ngày 29/8/2028, tại đường liên xã số 06 và số 08, thuộc xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, L dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Văn M và Phạm Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 09 cây cảnh của 07 hộ dân tại xã Điền Xá, cụ thể: 02 cây nguyệt quế của nhà Đoàn Văn Luân; 01 cây tùng la hán có 07 bông tay và 01 cây tùng la hán dáng long của nhà anh Đỗ Đình TH; 01 cây tùng la hán dáng long xé, 05 bông tay của nhà chị Nguyễn D; 01 cây tùng la hán dáng trực huyền của nhà chị Lê Thị H; 02 cây sung bonsai của nhà anh Phạm Sơn V; 01 cây me của nhà anh Đỗ ĐB. Tổng giá trị 09 cây cảnh trên là 40.500.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và gây tâm lý bất an cho nhân dân địa phương; vì vậy cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo làm bài học giáo dục .

[4] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn; xét tính chất, mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Nguyễn Văn M là người rủ Phạm Văn L và lái xe của L đi trộm cắp tài sản, Phạm Văn L cùng M tích cực thực hiện hành vi phạm tội, nên M giữ vai trò và chịu trách nhiệm cao hơn L trong vụ án.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L đã khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng M lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạm Văn L và Nguyễn Văn M có bố đẻ là người có công, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Phạm Văn L đã ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạm Văn L phạm tội trong thời hạn thử thách của án treo, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự của các bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng, để cải tạo, rèn luyện các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Phạm Văn L phạm tội trong thời hạn thử thách của án treo nên hình phạt 36 tháng tù theo bản án số 25/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương, được tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc Phạm Văn L phải chấp hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 5 Điều 65, khoản 2 điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải có mui nhãn hiệu FOTON biển số 34C-335.29 cùng các giấy tờ đã thu giữ kèm theo là phương tiện kinh doanh thuộc sở hữu của vợ chồng bị cáo đang thế chấp cho ngân hàng VIB để vay tài sản, song bị cáo dùng tài sản này vào mục đích bất hợp pháp; để bảo vệ quyền L của bên nhận thế chấp, tài sản này được giao cho bên nhận thế chấp để xử lý; 02 cuộn băng dính màu xanh và 01 cuộn băng dính màu đen, 01 dao nhãn hiệu Kiwi, 01 chép đánh cây bằng kim loại, 01 xe rửa tự chế là công cụ phương tiện phạm tội có giá trị sử dụng không đáng kể được tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L bị kết án nên phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 15 tháng tù, hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Văn L 12 tháng tù,

Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù của bản án số 25/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương, buộc Phạm Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 tháng tù, được khấu trừ 09 ngày bị tạm giữ trong lần phạm tội trước(từ ngày 18/10/2020 đến ngày 26/10/2020); Phạm Văn L còn phải chấp hành 47 tháng 21 ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2022;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu cho tiêu hủy 02 cuộn băng dính màu xanh và 01 cuộn băng dính màu đen, 01 dao nhãn hiệu Kiwi, 01 chép đánh cây bằng kim loại, 01 xe rửa tự chế.

Trả lại ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam 01 xe ô tô tải có mui nhãn hiệu FOTON biển số 34C-335.29 và các giấy tờ kèm theo gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc và 01 biên bản nghiệm thu và bàn giao đối với chiếc xe ô tô biển số 34C-335.29; 01 giấy biên nhận thế chấp chiếc xe ô tô biển số 34C-335.29 giữa Phạm Văn L cùng vợ là Phạm Thị Hiếu và Ngân hàng VIB chi nhánh Hải Dương.

Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực và Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Văn L; bị hại: Phạm Sơn V; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Hiếu; Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại: Đoàn Văn Luân, Trần Trọng T, Đỗ Đình TH, Lê Thị H, Nguyễn D, Đỗ ĐB, có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Chính

Đặng Thị Thu Hương

Trần Văn Thi